

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20/2020/HS-ST**
Ngày 19 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Trục Hưng, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định

Ông Nguyễn Văn Doanh - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Trục Cường, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thanh Hiếu - Thư ký TAND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở TAND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 5 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Mai Việt H - Sinh ngày 14 tháng 7 năm 2002. Tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT: xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Xóm A, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Văn L; Con bà: Phùng Thị H; Vợ con: Chưa có;

Tiền án: chưa có.

Tiền sự: Ngày 06/11/2019 bị Công an thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ vũ khí thô sơ”. Hình thức xử phạt: Phạt tiền.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2020 đến ngày 16/01/2020 và bị tạm giam từ ngày 17/01/2020 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Bà Đặng Thị Anh Thư, Trợ giúp viên - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định. Có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Bà Đinh Thị N - Sinh năm: 1954

Địa chỉ: Xóm A, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Có mặt.

Đại diện Tổ chức tham gia tố tụng:

Bà Vũ Thị Thơ - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Trục Chính, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định. Có mặt

2. Vũ Tiến Đ - Sinh năm: 1998. Tại Nam Định

Nơi ĐKKHKT: xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Đình C; Con bà: Phạm Thị H; Vợ con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2020 đến ngày 16/01/2020 và bị tạm giam từ ngày 17/01/2020 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/01/2020, Đ sử dụng mạng Zalo gọi điện đến tài khoản Zalo của H nói: "Mày có đồ không, để tao một chỉ ke, năm viên kẹo". H hiểu ý Đ hỏi mua 05 viên ma túy kẹo (MDMA), một gói ma túy ke (Ketamine). Do thường xuyên mua ma túy ở TP Nam Định để sử dụng, H xác định sẽ mua ma túy tại TP Nam Định rồi bán lại cho Đ với giá cao hơn để hưởng tiền chênh lệch nên H đồng ý và nói giá 5.000.000đ. Đ đồng ý.

Khoảng 12 giờ ngày 05/01/2020, H thuê xe Mô tô ở TP Nam Định đi đến khu vực chân cầu Đò Quan, TP Nam Định. Đến nơi H gặp một người phụ nữ không quen biết, nghĩ người này bán ma túy H lại gần hỏi: "Có hàng không, để cho năm cái kẹo, một chỉ ke". Hiểu ý H hỏi mua 5 viên ma túy kẹo và một chỉ ma túy ke. Người phụ nữ đáp: "Kẹo ba trăm một viên, ke hai củ rưỡi một chỉ". H tính số tiền phải trả và lấy 4.000.000đ đưa cho người phụ nữ. Người này nhận tiền và đưa cho H 1 túi nilon màu trắng có khóa díp, bên trong túi này có 05 viên nén màu hồng và 01 túi nilon nhỏ màu trắng một đầu có khóa díp, trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. H nhận và cất vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô về.

Khoảng 13 giờ ngày 05/01/2020, H đi về đến khu vực cầu Đôi thuộc thôn Cự Trữ, xã Phương Định, huyện Trục Ninh. H gọi điện cho Đ qua mạng Zalo nói đã có ma túy, hẹn địa điểm để Đ đến. Đ hỏi mượn xe mô tô của một người mới quen tại đám cưới rồi đi đến cầu Đôi gặp H. Đ nói với H cho nợ tiền mua

ma túy. H đồng ý rồi lấy trong túi quần ra gói ma túy vừa mua đưa cho Đ. Đ cầm kiểm tra rồi đem về cất giấu ở dưới gầm tủ lạnh trong gian bếp nhà mình rồi mang xe đến trả người Đ đã mượn lúc trước và ở lại dự đám cưới.

Khoảng 20 giờ ngày 09/01/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Đ lấy túi ma túy mua được của H ngày 05/01/2020 bỏ vào túi áo khoác đi xe mô tô BKS 18Z5-2066 ra khu vực thị trấn Cổ Lễ mục đích tìm nhà nghỉ để sử dụng. Khi Đ đi đến đường trục thuộc TDP Đình Cự, thị trấn Cổ Lễ thì bị tổ công tác của Công an huyện Trực Ninh phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- Khi bị kiểm tra Đ tự nguyện lấy trong túi áo khoác 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 05 viên nén màu hồng và 01 túi nilon nhỏ bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Đ khai nhận là 5 viên ma túy kẹo và gói ma túy kẹo (theo cách gọi của người nghiện ma túy) Đ đã mua của H với giá 5.000.000đ đang đi tìm chỗ sử dụng được niêm phong ký hiệu M.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu FanLim kiểu dáng Dream, sơn màu nâu đã cũ BKS: 18Z5-2066.

- 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus màu xám đã cũ và số tiền 300.000đ.

Kết luận giám định số: 65/GĐKTHS ngày 13/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định xác định:

- Mẫu gồm 05 viên nén màu hồng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: MDMA. Tổng khối lượng mẫu: 1,984 gam.

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 gói nilon màu trắng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Khối lượng mẫu: 1,294 gam.

Ngoài ra, khoảng 21 giờ 09/01/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy, H mượn chiếc xe Mô tô Yamaha Exciter BKS 35B1-90829 của chị Lê Thị H - SN: 2000 ở xóm 6, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (là người quen của H, hiện cư trú ở TP Nam Định) đi đến khu vực chân cầu Đò Quan thuộc phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định mục đích tìm mua ma túy để sử dụng.

Khi đến chân cầu Đò Quan, H nhìn thấy có một nam thanh niên không quen biết đang một mình đứng trên vỉa hè dưới gầm cầu. Nghĩ người này bán ma túy H lại gần hỏi: "Có hàng không, để em chỉ kẹo, năm viên kẹo". Hiểu ý H, nam thanh niên trả lời: "Có, kẹo hai triệu một chỉ, kẹo ba trăm một viên". H lấy 3.500.000đ đưa cho nam thanh niên. Người này nhận tiền rồi đưa cho H 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 05 năm viên ma túy màu hồng và 02 túi nilon màu trắng chứa ma túy dạng tinh thể màu trắng. H nhận gói ma túy cất vào túi quần rồi điều khiển xe đi về xã Trực Chính, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tìm nơi sử dụng.

Khoảng 22 giờ cùng ngày khi H về đến khu vực đường đê sông Hồng thuộc TDP Trần Phú, thị trấn Cô Lễ, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định dừng xe để vệ sinh thì bị tổ công tác của Công an huyện Trục Ninh phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- Khi bị kiểm tra H đã lấy trong túi quần bên phải đang mặc 01 túi nilon ném xuống mặt chấu cây cảnh đặt ở lề đường ngay chân H đứng thì bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ. Tiến hành kiểm tra túi nilon màu trắng bên trong có 05 (năm) viên nén tròn màu hồng, 02 túi nilon nhỏ bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. H khai nhận 5 viên là ma túy kẹo và 02 gói nilon là ma túy Ke, H cất giấu để sử dụng, được niêm phong ký hiệu M.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám đã cũ.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, sơn màu xanh đã cũ, BKS 35B1-90829.

Kết luận giám định số: 66/GĐKTHS ngày 13/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định xác định:

- Mẫu gồm 05 viên nén màu hồng trong bì thư niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: MDMA. Khối lượng mẫu: 1,751 gam.

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 (hai) gói nilon màu trắng trong phong bì thu được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Tổng khối lượng mẫu: 1,189 gam.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Trục Ninh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ tại thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định và khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại xóm A, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định đều không phát hiện, thu giữ gì.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Cáo trạng số 20/CT-VKS-KSĐT ngày 16 tháng 4 năm 2020 của VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Mai Việt H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Vũ Tiến Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Đại diện VKSND huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Việt H phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101; khoản 1 Điều 251; điểm i, khoản 1 Điều 249 BLHS xử phạt bị cáo từ 15 - 18 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 09 - 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 - 30 tháng tù.

Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Căn cứ điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm i, khoản 1 Điều 249 BLHS xử phạt bị cáo từ 15 - 18 tháng tù.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo trong quá trình điều tra còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động đã thu giữ của các bị cáo.

Lời nói sau cùng các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo Mai Việt H có quan điểm bào chữa: Nhất trí với các tội danh mà VKS đã truy tố với bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ thường xuyên đi làm xa ít có thời gian giáo dục. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91; 101 BLHS cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất so với đề nghị của đại diện VKS.

Đại diện của bị cáo Mai Việt H có đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì là người chưa thành niên phạm tội, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bố mẹ vỡ nợ, hiện vắng mặt tại địa phương, gia đình sẽ quan tâm giáo dục bị cáo.

Đại diện tổ chức tham gia tố tụng có đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Mai Việt H vì bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đã thành khẩn khai báo, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh của địa phương sẽ kết hợp với các đoàn thể xã hội và gia đình quan tâm giáo dục bị cáo.

Lời nói sau cùng các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án đều hợp pháp.

[2] Về quan điểm của người bào chữa, Đại diện VKS tại phần thủ tục tranh luận: HĐXX thấy việc tranh luận, đối đáp đúng trình tự quy định của pháp luật, các bên đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình khi tranh tụng và đều giữ nguyên quan điểm. Quan điểm của các bên đã được HĐXX cân nhắc, đánh giá khi nghị án.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ trực tiếp xâm hại tới trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy - là quan hệ xã hội thuộc khách thể đã được BLHS ghi nhận và bảo vệ.

Các bị cáo đều thừa nhận vật chứng mà Cơ quan CSĐT đã thu giữ là ma túy.

Bị cáo Mai Việt H thừa nhận đã bán ma túy cho Vũ Tiến Đ và tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng.

Bị cáo Vũ Tiến Đ thừa nhận tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; Biên bản ghi lời khai người làm chứng; Kết luận giám định.

Từ những chứng cứ nêu trên - HĐXX nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi bán trái phép chất ma túy ngày 05/01/2020 và hành vi tàng trữ chất ma túy ngày 09/01/2020 của bị cáo Mai Việt H đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” - Tội danh và hình phạt được quy định tại các Điều 251; 249 BLHS.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 09/01/2020 của bị cáo Vũ Tiến Đ đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” - Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 249 BLHS.

Ma túy là một trong nguyên nhân phát sinh tình hình tội phạm, trực tiếp ảnh hưởng tới sức khỏe, kinh tế của bản thân, của gia đình bị cáo và của toàn xã hội, là tệ nạn đã và đang bị toàn xã hội lên án mạnh mẽ. Chính vì thế Nhà nước - thông qua hệ thống pháp luật đã nghiêm cấm hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Vì vậy, để đảm bảo trật tự pháp luật, phòng ngừa chung tình hình tội phạm, việc áp dụng biện pháp trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là điều cần thiết.

Việc VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Mai Việt H về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; truy tố bị cáo Vũ Tiến Đ về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản Cáo

trạng số 20/QĐ - KSĐT ngày 16 tháng 4 năm 2020, là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra, xét nhân thân của các bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tương đối nghiêm khắc, tiếp tục cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo tác dụng giáo dục phòng ngừa chung tình hình tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc tới tình tiết: Các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo tuổi đời còn trẻ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn - Để giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để vừa thể hiện tính nhân đạo, công bằng của pháp luật, vừa đảm bảo tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo.

Đối với bị cáo Mai Việt H phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, căn cứ quy định tại các Điều 91; 101 BLHS - HĐXX thấy có thể giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo so với người đã thành niên phạm tội để vừa thể hiện các nguyên tắc nhân đạo, công bằng của chính sách hình sự của Nhà nước, vừa đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo làm lại cuộc đời, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của người bào chữa, đại diện tổ chức tham gia tố tụng là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người nghiện ma túy, tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng, bị cáo H là người chưa thành niên HĐXX thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án là những vật nhà nước cấm lưu hành hoặc là công cụ thực hiện tội phạm nên tịch thu tiêu hủy, sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Sirius sơn màu đen trắng bị cáo Đ mượn của 1 người tại đám cưới anh Vũ Văn H ở xóm H, xã P để đi đến mua ma túy của Mai Việt H sau đó đã đem trả lại tại đám cưới, Đ không nhớ biển số và tên tuổi người đó. CQCSĐT đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được là ai.

Đối với chiếc xe Mô tô BKS 35B1-90829 H mượn của chị Lê Thị H sử dụng đi mua ma túy. Chị H không biết H sử dụng xe để đi mua Ma túy nên không phạm tội. CQCSĐT xác minh và xác định chiếc xe là của anh Trương Văn C ở xóm 4 xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình mua mới từ tháng 4 năm 2016 cho chị H mượn sử dụng, CQCSĐT đã trả lại chiếc xe cho anh C.

Đối với chiếc xe Mô tô BKS 18Z5-2066 Đ sử dụng mang ma túy đi tìm chỗ sử dụng và bị bắt giữ là xe của anh Nguyễn Mạnh T ở TDP B, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định đã cho Đ mượn từ trước, CQCSĐT đã trả lại xe cho anh T.

Số tiền 300.000đ thu giữ của Vũ Tiến Đ là tiền Đ lao động mà có không liên quan đến hành vi phạm tội, CQCSĐT đã trả lại cho anh Vũ Đình C (là bố đẻ Đ) theo đề nghị của Đ.

Xét thấy việc xử lý vật chứng của CQCSĐT Công an huyện Trục Ninh là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

Đối với người phụ nữ và nam thanh niên đã bán ma túy cho H ngày 5/01/2020 và ngày 09/01/2020 đều tại khu vực chân cầu Đò Quan nhưng H không biết tên tuổi, địa chỉ của 2 người này. CQCSĐT đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được hai người trên nên không đủ căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 91; 101 BLHS: Tuyên bố bị cáo Mai Việt H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Mai Việt H 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Mai Việt H 09 (Chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55BLHS, tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành cho cả hai tội là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 01 năm 2020.

2. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, BLHS:

Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Vũ Tiến Đ 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 01 năm 2020.

3. Vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã thu giữ của các bị cáo trong quá trình điều tra còn lại sau giám định đựng trong 02 bì thư số 65/GĐKTTHS và số 66/GĐKTTHS của Công an tỉnh Nam Định.

Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động Iphone 6s và Iphone 6s plus của các bị cáo Mai Việt H, Vũ Tiến Đ.

(Vật chứng trên đây có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa CQCSĐT Công an huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định ngày 17 tháng 4 năm 2020).

4. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Mai Việt H, Vũ Tiến Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo Mai Việt H và người đại diện, người bào chữa của bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo Vũ Tiến Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định + huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã T, huyện T;
- Bị cáo; Đại diện của bị cáo; Người bào chữa.
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Chu Thái Hà